

Số: /TB-ĐHNN

Hà Nội, ngày 07 tháng 7 năm 2024

THÔNG BÁO

Về kết quả xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT
đại học chính quy vào Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN năm 2024
Mã phương thức xét tuyển: 301

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh đại học;

Căn cứ Thông báo số 699/TB-ĐHNN ngày 26 tháng 4 năm 2024 về việc tuyển sinh đại học vào Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN năm 2024;

Căn cứ biên bản cuộc họp ngày 02/7/2024 về việc xét hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng, xét tuyển sớm của Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN năm 2024;

HĐTS Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN thông báo các thí sinh đáp ứng các điều kiện trong phụ lục 1 đính kèm thông báo này đã **trúng tuyển có điều kiện** thuộc diện xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT vào Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN, **mã phương thức xét tuyển: 301**.

Điều kiện trúng tuyển chính thức:

- Là thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2024;
- Xác nhận nhập học vào Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN trên Cổng thông tin xét tuyển của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại địa chỉ <https://thisinh.thithptquocgia.edu.vn> từ ngày 22/7/2024 đến 17h00 ngày 31/7/2024.

Thí sinh tra cứu kết quả trúng tuyển có điều kiện trên website của trường <http://ulis.vnu.edu.vn> từ 17h00 ngày 07/7/2024 (mã tra cứu là số Căn cước công dân của thí sinh).

Thí sinh chịu trách nhiệm hoàn toàn với các thông tin đã khai báo, các minh chứng đã đính kèm khi nộp hồ sơ xét tuyển. Hội đồng tuyển sinh sẽ tiến hành hậu kiểm các điều kiện trúng tuyển theo từng đối tượng khi thí sinh nhập học. Những thí sinh không đáp ứng đủ các điều kiện trúng tuyển sẽ bị loại khỏi danh sách trúng tuyển chính thức.

Thông báo nhập học chính thức và các thông tin khác sẽ được nhắn tin tới từng thí sinh qua số điện thoại thí sinh đã đăng ký và cập nhật trên website <http://ulis.vnu.edu.vn> trong thời gian sớm nhất.

Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN chúc mừng và chào đón thí sinh trở thành tân sinh viên khóa 58 của Trường.

Mọi thông tin liên quan, xin liên hệ Phòng Đào tạo Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN, P.107 nhà A1, số điện thoại: (024) 37548137 / 0979292969, email: tuyensinhulis@vnu.edu.vn

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- Lưu: HCTH, ĐT, TT02.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH**

**PHỤ LỤC 1. KẾT QUẢ XÉT TUYỂN THĂNG, ƯU TIÊN XÉT TUYỂN
THEO QUY CHẾ TUYỂN SINH CỦA BỘ GD&ĐT
ĐẠI HỌC CHÍNH QUY TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐHQGHN NĂM 2024
MÃ PHƯƠNG THỨC XÉT TUYỂN: 301
(Kèm theo Thông báo số /TB-ĐHNN ngày 07 tháng 7 năm 2024)**

I. Các đối tượng xét tuyển thăng, ưu tiên xét tuyển theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT vào Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN năm 2024 theo Thông báo số 699/TB-ĐHNN ngày 26/4/2024 như sau:

1.1 Thí sinh thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 và 2, điều 8 trong Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT:

Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2024, đạt hạnh kiểm Tốt trong 3 năm học THPT và đáp ứng MỘT trong các tiêu chí sau:

- Thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn Ngoại ngữ được xét tuyển thăng theo ngành phù hợp với môn thi đạt giải;
- Thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia các môn trong các tổ hợp xét tuyển vào Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN (trừ môn Ngoại ngữ) và điểm trung bình chung học tập 3 năm THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) môn Ngoại ngữ đạt từ 7,0 trở lên được xét tuyển thăng theo ngành phù hợp với môn thi đạt giải;
- Thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia.

Thời gian đạt giải được xét tuyển thăng theo năm tốt nghiệp THPT; thời gian đạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển.

1.2 Thí sinh thuộc đối tượng quy định tại khoản 5 điều 8 trong Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT:

Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2024, đạt hạnh kiểm Tốt trong 3 năm học THPT và đáp ứng MỘT trong các tiêu chí sau:

- Thí sinh đạt giải Khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn Ngoại ngữ được ưu tiên xét tuyển theo ngành phù hợp với môn thi đạt giải;
- Thí sinh đạt giải Khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia các môn trong các tổ hợp xét tuyển vào Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN (trừ môn Ngoại ngữ) và điểm trung bình chung học tập 3 năm THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) môn Ngoại ngữ đạt từ 7,0 trở lên được ưu tiên xét tuyển theo ngành phù hợp với môn thi đạt giải;
- Thí sinh đạt giải Tư trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia.

Thời gian đạt giải được xét tuyển thăng theo năm tốt nghiệp THPT; thời gian đạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển.

1.3 Thí sinh là học sinh dự bị đại học dân tộc được các trường đào tạo dự bị đại học dân tộc gửi hồ sơ về Trường ĐHNN:

Thí sinh phải có tên trong danh sách và hồ sơ do các trường đào tạo dự bị đại học dân tộc gửi về Trường ĐHNN và đáp ứng điều kiện theo Công văn số 191/ĐHNN-ĐT, 192/ĐHNN-ĐT ngày 21/02/2024 của Trường ĐHNN gửi các trường đào tạo dự bị đại học dân tộc về việc phân bổ chỉ tiêu học sinh dự bị đại học dân tộc năm 2024.

II. Điều kiện trúng tuyển thẳng theo các ngành học, đối tượng xét tuyển năm 2024:

1. Ngành Sư phạm tiếng Anh: Thí sinh trúng tuyển NV1 thuộc các đối tượng 1.1, 1.2 trong đó đối tượng 1.1, 1.2 cần đáp ứng tiêu chí phụ như sau:

- Đối tượng 1.1: Thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn tiếng Anh.

- Đối tượng 1.2: Thí sinh đạt giải Khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn tiếng Anh.

2. Ngành Sư phạm tiếng Trung: Thí sinh trúng tuyển NV1 thuộc đối tượng 1.1 trong đó đối tượng 1.1 cần đáp ứng tiêu chí phụ như sau:

- Đối tượng 1.1: Thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn tiếng Trung Quốc.

3. Ngành Sư phạm tiếng Đức: Thí sinh trúng tuyển NV1 thuộc đối tượng 1.1 trong đó đối tượng 1.1 cần đáp ứng tiêu chí phụ như sau:

- Đối tượng 1.1: Thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn tiếng Anh.

4. Ngành Sư phạm tiếng Nhật: Thí sinh trúng tuyển NV1 thuộc các đối tượng 1.1, 1.2 trong đó đối tượng 1.1, 1.2 cần đáp ứng tiêu chí phụ như sau:

- Đối tượng 1.1: Thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn tiếng Anh hoặc đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia các môn trong các tổ hợp xét tuyển vào Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN (trừ môn Ngoại ngữ) và điểm trung bình chung học tập 3 năm THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) môn Ngoại ngữ đạt từ 7,0 trở lên.

- Đối tượng 1.2: Thí sinh đạt giải Khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn tiếng Anh hoặc đạt giải Khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia các môn trong các tổ hợp xét tuyển vào Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN (trừ môn Ngoại ngữ) và điểm trung bình chung học tập 3 năm THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) môn Ngoại ngữ đạt từ 7,0 trở lên.

5. Ngành Sư phạm tiếng Hàn Quốc: Thí sinh trúng tuyển NV1 thuộc các đối tượng 1.1, 1.2 trong đó đối tượng 1.1, 1.2 cần đáp ứng tiêu chí phụ như sau:

- Đối tượng 1.1: Thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn tiếng Anh hoặc đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia các môn trong các tổ hợp xét tuyển vào Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN (trừ môn Ngoại ngữ) và điểm trung bình chung học tập 3 năm THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) môn Ngoại ngữ đạt từ 7,0 trở lên.

- Đối tượng 1.2: Thí sinh đạt giải Khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn tiếng Anh hoặc đạt giải Khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia các môn trong các tổ hợp xét tuyển vào Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN (trừ môn Ngoại ngữ) và điểm trung bình chung học tập 3 năm THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) môn Ngoại ngữ đạt từ 7,0 trở lên.

6. Ngành Ngôn ngữ Anh: Thí sinh trúng tuyển NV1, NV2 thuộc các đối tượng 1.1, 1.2, 1.3 trong đó đối tượng 1.1, 1.2 cần đáp ứng tiêu chí phụ như sau:

- Đối tượng 1.1: Thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn tiếng Anh.

- Đối tượng 1.2: Thí sinh đạt giải Khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn tiếng Anh.

7. Ngành Ngôn ngữ Nga: Thí sinh trúng tuyển NV1, NV2 thuộc các đối tượng 1.1, 1.2 trong đó đối tượng 1.1, 1.2 cần đáp ứng tiêu chí phụ như sau:

- Đối tượng 1.1: Thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn tiếng Nga hoặc đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia các môn trong các tổ hợp xét tuyển vào Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN (trừ môn Ngoại ngữ) và

điểm trung bình chung học tập 3 năm THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) môn Ngoại ngữ đạt từ 7,0 trở lên.

- Đối tượng 1.2: Thí sinh đạt giải Khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia các môn trong các tổ hợp xét tuyển vào Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN (trừ môn Ngoại ngữ) và điểm trung bình chung học tập 3 năm THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) môn Ngoại ngữ đạt từ 7,0 trở lên.

8. Ngành Ngôn ngữ Pháp: Thí sinh trúng tuyển NV1, NV2 thuộc các đối tượng 1.1, 1.2 trong đó đối tượng 1.1, 1.2 cần đáp ứng tiêu chí phụ như sau:

- Đối tượng 1.1: Thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn tiếng Pháp hoặc đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia các môn trong các tổ hợp xét tuyển vào Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN (trừ môn Ngoại ngữ) và điểm trung bình chung học tập 3 năm THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) môn Ngoại ngữ đạt từ 7,0 trở lên.

- Đối tượng 1.2: Thí sinh đạt giải Khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn tiếng Pháp.

9. Ngành Ngôn ngữ Trung Quốc: Thí sinh trúng tuyển NV1, NV2 thuộc các đối tượng 1.1, 1.2 trong đó đối tượng 1.1, 1.2 cần đáp ứng tiêu chí phụ như sau:

- Đối tượng 1.1: Thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn tiếng Trung Quốc hoặc đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia các môn trong các tổ hợp xét tuyển vào Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN (trừ môn Ngoại ngữ) và điểm trung bình chung học tập 3 năm THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) môn Ngoại ngữ đạt từ 7,0 trở lên hoặc đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia.

- Đối tượng 1.2: Thí sinh đạt giải Khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn tiếng Trung Quốc hoặc đạt giải Khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia các môn trong các tổ hợp xét tuyển vào Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN (trừ môn Ngoại ngữ) và điểm trung bình chung học tập 3 năm THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) môn Ngoại ngữ đạt từ 7,0 trở lên.

10. Ngành Ngôn ngữ Đức: Thí sinh trúng tuyển NV1, NV2 thuộc các đối tượng 1.1, 1.2 trong đó đối tượng 1.1, 1.2 cần đáp ứng tiêu chí phụ như sau:

- Đối tượng 1.1: Thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn tiếng Anh hoặc đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia các môn trong các tổ hợp xét tuyển vào Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN (trừ môn Ngoại ngữ) và điểm trung bình chung học tập 3 năm THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) môn Ngoại ngữ đạt từ 7,0 trở lên.

- Đối tượng 1.2: Thí sinh đạt giải Khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn tiếng Anh hoặc đạt giải Khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia các môn trong các tổ hợp xét tuyển vào Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN (trừ môn Ngoại ngữ) và điểm trung bình chung học tập 3 năm THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) môn Ngoại ngữ đạt từ 7,0 trở lên.

11. Ngành Ngôn ngữ Nhật: Thí sinh trúng tuyển NV1, NV2 thuộc các đối tượng 1.1, 1.2 trong đó đối tượng 1.1, 1.2 cần đáp ứng tiêu chí phụ như sau:

- Đối tượng 1.1: Thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn tiếng Anh hoặc đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia các môn trong các tổ hợp xét tuyển vào Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN (trừ môn Ngoại ngữ) và điểm trung bình chung học tập 3 năm THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) môn Ngoại ngữ đạt từ 7,0 trở lên.

- Đối tượng 1.2: Thí sinh đạt giải Khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn tiếng Anh hoặc đạt giải Khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia các môn trong các tổ hợp xét tuyển vào Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN (trừ môn Ngoại ngữ) và điểm trung bình chung học tập 3 năm THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) môn Ngoại ngữ đạt từ 7,0 trở lên.

12. Ngành Ngôn ngữ Hàn Quốc: Thí sinh trúng tuyển NV1, NV2 thuộc các đối tượng 1.1, 1.2 trong đó đối tượng 1.1, 1.2 cần đáp ứng tiêu chí phụ như sau:

- Đối tượng 1.1: Thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn tiếng Anh hoặc đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia các môn trong các tổ hợp xét tuyển vào Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN (trừ môn Ngoại ngữ) và điểm trung bình chung học tập 3 năm THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) môn Ngoại ngữ đạt từ 7,0 trở lên.

- Đối tượng 1.2: Thí sinh đạt giải Khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn tiếng Anh hoặc đạt giải Khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia các môn trong các tổ hợp xét tuyển vào Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN (trừ môn Ngoại ngữ) và điểm trung bình chung học tập 3 năm THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) môn Ngoại ngữ đạt từ 7,0 trở lên.

13. Ngành Ngôn ngữ Ả Rập: Thí sinh trúng tuyển NV1, NV2 thuộc các đối tượng 1.1, 1.2 trong đó đối tượng 1.1, 1.2 cần đáp ứng tiêu chí phụ như sau:

- Đối tượng 1.1: Thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn tiếng Anh hoặc đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia các môn trong các tổ hợp xét tuyển vào Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN (trừ môn Ngoại ngữ) và điểm trung bình chung học tập 3 năm THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) môn Ngoại ngữ đạt từ 7,0 trở lên.

- Đối tượng 1.2: Thí sinh đạt giải Khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn tiếng Anh hoặc đạt giải Khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia các môn trong các tổ hợp xét tuyển vào Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN (trừ môn Ngoại ngữ) và điểm trung bình chung học tập 3 năm THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) môn Ngoại ngữ đạt từ 7,0 trở lên.

14. Ngành Văn hóa và Truyền thông xuyên quốc gia: Thí sinh trúng tuyển NV1, NV2 thuộc đối tượng 1.1 trong đó đối tượng 1.1 cần đáp ứng tiêu chí phụ như sau:

- Đối tượng 1.1: Thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn tiếng Anh hoặc đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia các môn trong các tổ hợp xét tuyển vào Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN (trừ môn Ngoại ngữ) và điểm trung bình chung học tập 3 năm THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) môn Ngoại ngữ đạt từ 7,0 trở lên.

Lưu ý: Các ngành sư phạm chỉ xét tuyển nguyện vọng 1, các ngành còn lại xét tuyển nguyện vọng 1 và nguyện vọng 2 theo điều kiện như trên.

Thí sinh chịu trách nhiệm hoàn toàn với các thông tin đã khai báo, các minh chứng đã đính kèm khi nộp hồ sơ xét tuyển. Hội đồng tuyển sinh sẽ tiến hành hậu kiểm các điều kiện trúng tuyển theo từng đối tượng khi thí sinh nhập học. Những thí sinh không đáp ứng đủ các điều kiện trúng tuyển sẽ bị loại khỏi danh sách trúng tuyển chính thức.

Hà Nội, ngày 07 tháng 7 năm 2024

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH**

Hoa Ngọc Sơn